

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 01/2016/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về cơ chế, quy trình hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để
khắc phục hậu quả thiên tai**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... Ngày: ... S 26/1/16

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về cơ chế, quy trình hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quyết định này quy định về cơ chế, qui trình hỗ trợ kinh phí từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai;

b) Thiên tai quy định tại quyết định này được thực hiện theo khoản 1 Điều 3 Luật Phòng, chống thiên tai;

c) Thiệt hại do thiên tai gây ra thuộc trách nhiệm của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phải thực hiện hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định tại Điều 30 Luật Phòng, chống thiên tai;

d) Thiệt hại do thiên tai gây ra đối với các Bộ, ngành không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này; các Bộ, ngành báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bị thiệt hại do thiên tai theo quy định tại Khoản 1 Điều này;

b) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến quy trình hỗ trợ kinh phí từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai.

Điều 2. Căn cứ hỗ trợ

1. Thông kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

2. Báo cáo của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về thiệt hại do thiên tai gây ra thuộc trách nhiệm khắc phục hậu quả thiên tai của địa phương; nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ của các địa phương; huy động nguồn lực ở địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai (Dự phòng ngân sách địa phương; Quỹ phòng, chống thiên tai; nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật); đề xuất Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai.

3. Dự phòng ngân sách địa phương bố trí dự toán, dự phòng ngân sách địa phương đã sử dụng, dự phòng ngân sách địa phương còn lại đến thời điểm bị thiên tai.

4. Dự phòng ngân sách trung ương còn lại đến thời điểm xét hỗ trợ các địa phương bị thiên tai.

Điều 3. Quy trình hỗ trợ

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Báo cáo tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ và đề xuất phương án khắc phục gửi Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và các Bộ, ngành liên quan theo quy định của Luật Phòng, chống thiên tai.

b) Báo cáo về dự phòng ngân sách địa phương, dự phòng đã sử dụng và dự phòng còn lại đến thời điểm bị thiên tai gửi Bộ Tài chính.

2. Bộ Tài chính tổng hợp tình hình dự phòng của các địa phương; phân loại nhóm các địa phương về khả năng ngân sách; dự phòng ngân sách trung ương.

3. Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai tổng hợp thiệt hại, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ của các địa phương đề xuất Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ kinh phí cho các địa phương khắc phục hậu quả thiên tai.

4. Thủ tướng Chính phủ quyết định hỗ trợ kinh phí cho các địa phương trên cơ sở văn bản đề xuất của Trưởng ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống thiên tai và ý kiến của các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan.